

TẾ BÀO LIÊN KẾT

TB CƠ ĐỊNH

NGUYÊN BÀO SỢI

TB PHỔ BIẾN NHẤT (1) MLC

ĐÃ BIẾT HOÀ

C NANG: TỔNG HỢP

GAG

GLYCOPROTEIN

PROCOLLAGEN ($\Rightarrow$ TROPOLLAGEN)

COLLAGENASE (active at pH 7,0)

NBS fibroblast

WORKING

TẾ BÀO SỢI fibrocyte

RETIRED



HÌNH: Bào tương nhiều nhánh

HÌNH: Bào tương ít nhánh

NHÂN: H. TRỨNG màu sáng

NHÂN: H. SỢI màu đậm

CHẤT NHỄM SẮC: MİN

HẠT NHÂN LỚN

B.Tg: BẮT MÀU ACID

ĐQUAN: KẼM PT RIỂN

B.Tg: GIỮA XƠ 2-ACETIN BẮT SIÊU VỊ TỬ TIẾT, 2 BẢO

ĐQUAN: RER, GOLGI PT RIỂN

TB TRUNG MÔ

mesenchymal cell

THỜI 0 or SƠ 4 ($\approx$ NBS)

HÌNH



TIỀN NANG SINH SẢN; BIẾT HOÀ (VƠ: TB QUANH MẠCH)

NHÂN: N' KHỐI CHẤT NHỄM SẮC (THỎ)

BÀO TƯƠNG: NGHEO NÂN

TB NỘI MÔ

endothelial

HÌNH: ĐA DIỆN ĐÉT



MẠCH MÁU

TẬP HỢP: BM LẮG ĐƠN ($\Rightarrow$ LỚP THÀNH MẠCH)

LKET = DẢI BỈT

CHẼM LÊN NHẠU

CÓ KHẢ NĂNG PHÂN CHIA

MÀNG: CỐ VỐ LỖM

B.TƯƠNG: CỐ THỂ CỐ LỖ (CỦA SƠ NỘI MÔ)

B.QUAN: PHÒNG PHÚ (CÓ 2 BẢO VỆ M)

TB MỠ

adipose

TB MỠ 1 KHÉNG BẢO

TB MỠ NHIỀU KHÉNG BẢO



HÌNH: CẦU 1 TỤ MỠ TO

HÌNH: CẦU NHIỀU TỤ MỠ

NHÂN ĐÉT

NHÂN TRỨNG; GIỮA TB

B.QUAN: ÍT

B.QUAN: NHIỀU TỈ THỂ

T. TRUNG THÁNH TIỂU THUY

ADULT

WHITE

PHỐI; TRẺ SƠ SINH

BROWN

TB VÔNG

reticular

HÌNH: SƠ 4 ($\approx$ NBS)



CÁC NHÁNH BƯỞNG LỖI $\Rightarrow$ LỖI $\Rightarrow$ TỰA VÀO LỖI SỢI VÔNG

NHÂN: TO, HÌNH TRỨNG O SẮNG MÀU

B.TƯƠNG: BẮT MÀU ACID YẾU

CHANG: TẠO SỢI VÔNG MIỄN DỊCH

MỠ CƠ QUAN BACH HUYẾT MIỄN DỊCH